TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

----oo0oo-----

Bản án số: 75/2018/HSST
Ngày: 17/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Xuân Hoài

2. Ông Trần Thắng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú - Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên. .

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, TP Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/HSST ngày 18/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST-HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN VĂN Q**, sinh năm 1972 tại huyện H, tỉnh BĐ; Trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh BĐ; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Văn Đ (chết) và bà: Nguyễn Thị L (chết); Vợ: Nguyễn Thị T, có 02 người con sinh năm 2016.

Tiền án: - Ngày 03/6/1992, bị TAND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và 12 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt là 36 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 17/8/1994.

- Ngày 24/5/1996, bị TAND tỉnh Bình Định xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và 02 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt là 08 năm tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2002;

- Ngày 09/5/2003, bị TAND huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xử phạt 07 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 23/7/2003 bị TAND tỉnh Bình Định xử phạt 05 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt là 12 năm tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/11/2014;

Tiền sự: Không

Về nhân thân:

- Ngày 21/9/1989, bị TAND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/1992.

- Ngày 22/11/2017, bị TAND huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/12/2017, bị TAND TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 07/02/2018, bị TAND huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 10/QĐ-CA ngày 26/4/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đối với bị án Phan Văn Quốc phải chấp hành hình phạt tù chung của các tội là 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/8/2017.

Bị bắt tạm giam trong vụ án khác; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Anh Cao Văn T, sinh năm 1975 "Có mặt".

Trú tại: Thôn T, thị trấn TP, huyện C, tỉnh BĐ.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Lê Văn S
2. Anh Trần Hiếu T
3. Anh Trần Văn H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/11/2016, anh Cao Văn T điều khiển xe mô tô 77G1-415.30 hiệu Yamaha Sirius Fi đến Công ty TNHH – TM – DV Minh Phước (ở phường BTX, TP. QN) làm việc. Khi anh T đến công ty thì Phan Văn Q gặp, hỏi "T cho tôi mượn xe đi rút tiền, đến khi giải lao tôi quay lại trả". Do cùng làm cùng công ty với nhau nên anh T tin tưởng và cho Q mượn xe mô tô của mình. Sau khi mượn xe mô tô biển số 77G1-415.30 của anh T, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng. Q điều khiển xe mô tô mượn của anh T bỏ trốn vào TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xin làm nghề phụ hồ. Trong thời gian làm việc tại TP. Cam Ranh, Q có quen biết với anh Lê Văn S. Ngày 11/6/2017, anh S rủ Q cùng anh Trần Văn H và anh Trần Văn H đến nhà anh S tổ chức ăn nhậu. Trong khi ăn nhậu, Q thấy xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 79C1-203.25 của anh H còn mới, có giá trị nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q mượn xe của anh H rồi bỏ lại xe mô tô 77G1-415.30 tại nhà của anh S. Sau đó, anh H đã giao

nộp xe mô tô này cho Cơ quan công an TP. Cam Ranh. Cơ quan CSĐT Công an TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã thông báo chuyển hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn để điều tra theo thẩm quyền.

- Tại bản cáo trạng số 69/QĐ-KSĐT ngày 15/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố Phan Văn Q về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Văn Q về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt Phan Văn Q từ 03 năm đến 04 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX tổng hợp với Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 10/QĐ-CA ngày 26/4/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định với các bản án: 38/2017/HSST ngày 22/11/2017, bị TAND huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 74/2017/HSST ngày 29/12/2017, bị TAND TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Bản án số 05/2018/HSST ngày 07/02/2018, bị TAND huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phan Văn Q và anh Cao Văn T là nhân viên của Công ty TNHH – TM – DV Minh Phước (ở Phường BTX, TP. QN). Vào sáng ngày 05/11/2016,

bị cáo Q mượn xe mô tô 77G1-415.30 hiệu Yamaha Sirius Fi của anh T để đi công việc riêng, sau khi được anh T cho mượn xe, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh T để sử dụng nên điều khiển xe mô tô bỏ trốn vào tỉnh Khánh Hòa để sinh sống.

Bị cáo Phan Văn Q có 03 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" và chưa được xóa án tích, nhưng không chịu lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện tránh việc tái phạm. Do tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo lợi dụng được anh Cao Văn T cho mượn xe mô tô rồi nảy sinh chiếm đoạt, xe mô tô bị cáo chiếm đoạt của anh T có trị giá 15.500.000đ. Bị cáo Phan Văn Q đã "tái phạm" tiếp tục phạm tội do cố ý nên phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm đ khoản 02 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời, áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt theo Quyết định tổng hợp hình phạt của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Bộ luật hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ". Tuy nhiên theo tài tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Anh Cao Văn T đã nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt, anh Tâm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Q phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Văn Q 03 (ba) năm tù, tổng hợp với Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 10/QĐ-CA ngày 26/4/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Đinh với các bản án: 03 (ba) năm tù của bản án số 38/2017/HSST ngày 22/11/2017 của TAND huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 74/2017/HSST ngày 29/12/2017 của TAND TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng của bản án số 05/2018/HSST ngày 07/02/2018 của TAND huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2017.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Ngô Đình Hưng